|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**  
*(Kèm theo Quyết định số ……./2022/QĐ-UBND ngày..….tháng…..năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định một số nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình (dự án có cấu phần xây dựng) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Các nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sởkhông được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, các chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc trình, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

**Điều 3. Mục đích của Quy định**

Giao rõ quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng; đảm bảo đúng pháp luật, đơn giản thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Hậu Giang.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 4. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình**

1. Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác do cấp tỉnh quyết định đầu tư:

a) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình thuộc chuyên ngành theo quy định tại khoản 4 Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

b) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại Khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung được giao quản lý (trừ các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công).

c) Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh vừa thực hiện vai trò thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (đối với dự án nhóm B, C), đồng thời thực hiện thẩm định các nội dung thuộc trách nhiệm của người quyết định đầu tư thẩm định quy định tại Điều 57 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng) và có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng. Riêng đối với dự án nhóm A sẽ do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện vai trò thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

2. Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác do cấp huyện quyết định đầu tư theo phân cấp (có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng):

a) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình trên địa bàn hành chính được giao quản lý.

b) Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định các nội dung theo quy định tại Điều 57 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng). Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng.

3. Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp sử dụng vốn đầu tư công:

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp nội dung quản lý đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Điều 58 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

b) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định dự án theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư công.

4. Đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP): việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 12 và điểm b khoản 3 Điều 13 Nghị định số [15/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-15-2021-nd-cp-huong-dan-mot-so-noi-dung-quan-ly-du-an-dau-tu-xay-dung-466771.aspx).

5. Đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác không thuộc quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này: người quyết định đầu tư giao cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án khi không có cơ quan chuyên môn trực thuộc làm cơ quan chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 109 Nghị định số [15/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-15-2021-nd-cp-huong-dan-mot-so-noi-dung-quan-ly-du-an-dau-tu-xay-dung-466771.aspx) và thuộc đối tượng phải thẩm định theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (trừ công trình chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

**Điều 5. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở**

1. Đối với công trình xây dựng thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác do cấp tỉnh quyết định đầu tư: việc thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở do hai đơn vị tham gia thẩm định là chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với công trình thuộc dự án nhóm B, C) hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (đối với công trình thuộc dự án nhóm A).

a) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các dự án, công trình thuộc chuyên ngành theo quy định tại khoản 4 Điều 109 Nghị định số [15/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-15-2021-nd-cp-huong-dan-mot-so-noi-dung-quan-ly-du-an-dau-tu-xay-dung-466771.aspx).

b) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tham gia thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung được giao quản lý (trừ các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công).

c) Chủ đầu tư thực hiện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định tại Điều 83 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 25 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng). Chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 82 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng).

2. Đối với công trình xây dựng thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn khác không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này, chủ đầu tư tổ chức thẩm định hoặc cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định (trong trường hợp người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định) theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định với vai trò là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 109 Nghị định số [15/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-15-2021-nd-cp-huong-dan-mot-so-noi-dung-quan-ly-du-an-dau-tu-xay-dung-466771.aspx) và thuộc đối tượng phải thẩm định quy định tại Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng, văn bản của các cơ quan tổ chức có liên quan để làm cơ sở phê duyệt thiết kế.

3. Đối với công trình xây dựng thuộc dự án PPP:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 109 Nghị định số [15/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-15-2021-nd-cp-huong-dan-mot-so-noi-dung-quan-ly-du-an-dau-tu-xay-dung-466771.aspx).

b) Chủ đầu tư thực hiện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định tại Điều 83 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 25 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng). Chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 82 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng).

4. Đối với dự án hỗn hợp gồm nhiều loại công trình khác nhau, thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng được xác định theo chuyên ngành quản lý quy định tại khoản 4 Điều 109 Nghị định số [15/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/nghi-dinh-15-2021-nd-cp-huong-dan-mot-so-noi-dung-quan-ly-du-an-dau-tu-xay-dung-466771.aspx) đối với công năng phục vụ của công trình chính của dự án hoặc công trình chính có cấp cao nhất trong trường hợp dự án có nhiều công trình chính. Trường hợp dự án có nhiều công trình cùng loại với nhiều cấp khác nhau, cơ quan thẩm định là cơ quan có trách nhiệm thẩm định công trình có cấp cao nhất của dự án. Cơ quan đầu mối thẩm định có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị các cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tham gia ý kiến thẩm định đối với từng hạng mục công trình chuyên ngành.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 6. Xử lý chuyển tiếp**

Dự án đầu tư xây dựng đã được thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trước ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải thẩm định, phê duyệt lại. Trường hợp thẩm định, phê duyệt điều chỉnh sau ngày Quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo Quy định này.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ quản lý và có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư về việc thực hiện Quy định này. Các chủ đầu tư căn cứ vào nội dung Quy định này triển khai thực hiện để đảm bảo tuân thủ pháp luật của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.